

# DẪN LUẬN

Thân thế và sự nghiệp của Hồ Chí Minh gắn liền với lịch sử vẻ vang của cách mạng Việt Nam và với sự đấu tranh cách mạng của nhân dân toàn thế giới. Người là thiên tài lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, là một chiến sĩ kiên cường, một nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế, của quá trình giải phóng dân tộc

Là một người học trò trung thành và xuất sắc của Cac Mac và V.I.Lê Nin, nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mac-Lê Nin vào điều kiện cụ thể của nhân dân nước ta, sáng lập ra Đảng ta, cùng với Đảng đưa dân tộc ta vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và tiến lên xây dựng Chủ Nghĩa Xã Hội.

Con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh xác định là là sự kết hợp nhuần nhuyễn truyền thống yêu nước Việt Nam với tư tưởng cách mạng thời đại, gắn liền với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc với quốc tế cộng sản và công nhân quốc tế.

Cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh là cuộc đời kiên trì và rèn luyện, học tập không biết mệt mỏi, đấu tranh không oanh liệt đầy gian khổ hy sinh, vô cùng sôi nổi và phong phú, vô cùng cao thượng và trong sáng, vô cùng anh dũng và vẻ vang. Người hiến dâng toàn bộ cuộc đời đầy nhiệt huyết của mình cho sự nghiệp đấu tranh vì tương lai tươi sáng của dân tộc.

Vì sự phát triển của các dân tộc không đều và mỗi dân tộc đều có những di sản lâu đời của mình, cho nên không ai có thể phát thảo ra cho cách mạng của tất cả các dân tộc. Nắm vững chân lý ấy, Hồ Chí Minh khai thác con đường riêng của mình, hoàn chỉnh hệ thống lý luận cách mạng Việt Nam mà ngày nay chúng ta gọi là tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong toàn bộ hệ thống tư tưởng ấy có một dòng tư tưởng đã góp phần quyết định sự phát triển và thắng lợi của cách mạng Việt Nam là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình hình thành phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là **“tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng Sản Việt Nam”**.

Từ một người yêu nước chân chính trở thành một chiến sĩ cộng sản, chủ tịch Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên thấy được khả năng và vị trí lãnh đạo của giai cấp công nhân đem ánh sáng của chủ nghĩa Mác-LêNin soi đường cho cách mạng Việt Nam, giải phóng những bế tắc về tư tưởng và đường lối của cách mạng Việt Nam, lãnh đạo toàn Đảng toàn dân đoàn kết một lòng chiến đấu anh dũng, viết nên trang sử huy hoàng nhất của dân tộc Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương chói lọi về tư tưởng cách mạng triệt để, chí khí đấu tranh kiên cường, bất khuất, hết lòng, hết sức, phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Tận tụy hi sinh, suốt đời phấn đấu vì sự

nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc. Vì độc lập vì tự do, vì chủ nghĩa xã hội, người đã hiến dâng trọn đời mình cho cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới.

Càng tự hào về chủ tịch Hồ Chí Minh chúng ta càng tự hào về Đảng vinh quang của chúng ta, tự hào về dân tộc anh hùng về nhân dân ta cần cù thông minh và anh dũng. Tư tưởng vĩ đại và đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh mãi mãi là ánh sáng soi đường cho mỗi chúng ta dũng cảm tiến lên.

Vĩnh biệt chúng ta, người đã để lại cho nhân dân chúng ta đường lối cách mạng đúng đắn tiếp tục đưa chúng ta đến chiến thắng hoàn toàn của sự nghiệp cách mạng cùng những nhân tố đảm bảo thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mà người bồi dưỡng mấy chục năm liền. Đặc biệt là **tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng Sản Việt Nam**, quan trọng là người có một vị thế vô cùng quan trọng đặc biệt đối với Đảng ta cho nên tư tưởng này của Hồ Chí Minh có tầm quan trọng và có giá trị to lớn mà ta cần quan tâm tìm hiểu.

## **Phần I :**

# **TÍNH TẤT YẾU PHẢI CÓ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG**

## **I / TÍNH TẤT YẾU PHẢI CÓ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG:**

Xã hội Việt Nam cuối thế kỷ 19- đầu thế kỷ 20 từ khi đất nước bị xâm lược đã đặt ra 2 nhiệm vụ là chống đế quốc để thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc chống phong kiến. Vấn đề đặt ra là phải có đường lối đúng đắn để thực hiện 2 nhiệm vụ trên nhưng tất cả đều bế tắc và khủng hoảng sâu sắc. Hàng loạt các phong trào yêu nước đều bị thực dân Pháp dìm trong bể máu. Từ những phong trào thể hiện sự bế tắc trong đường lối đã đòi hỏi tổ chức chính trị ra đời. Muốn vậy phải cần có sự tác động của con người. Hồ Chí Minh xuất hiện, chuẩn bị mọi mặt cho việc thành lập Đảng để thực hiện mục tiêu hàng đầu và trước tiên là độc lập dân tộc. Trong cương lĩnh tóm tắt đầu tiên của Đảng, Người viết :” *Chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản*”<sup>(1)</sup>. Mục tiêu của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam là:” *Đánh đổ đế quốc Pháp xâm lược, phong kiến Việt Nam và giai cấp phản cách mạng*”<sup>(2)</sup>, mục tiêu cuối cùng là xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam. Điều đó chứng tỏ ngay từ đầu Đảng ta đã thấu suốt con đường phát triển tất yếu của cách mạng nước ta, nhận rõ mối quan hệ chặt chẽ giữa cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa và giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đường lối đó nhất quán suốt cả quá trình cách mạng Việt Nam (CMVN), đã đưa cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Ngay từ 1925, trong tác phẩm Đường Kách Mệnh, Người chỉ rõ: “ *công nông là gốc của cách mạng, dân chúng ta là chủ cách mạng, vì thế trước hết phải làm cho dân giác ngộ*”<sup>(3)</sup>, *phải bày sách lược cho dân, phải đoàn kết dân lại*”. Để làm được việc đó “ *phải có Đảng cánh mệnh, để trong thì vận động tổ chức dân chúng, ngoài liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi*”<sup>(4)</sup>. Người nhấn mạnh :” *Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy*”<sup>(5)</sup>.

Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) ra đời luôn đảm nhận sứ mệnh lịch sử, đáp ứng yêu cầu của quần chúng đồng thời đó cũng chính là yêu cầu lịch sử đặt ra. Hồ Chí Minh đã khẳng định :” *Cần có sự lãnh đạo của một đảng cách mạng chân chính của giai cấp công nhân, toàn dân toàn ý phục vụ nhân dân* ”

Trong quá trình tồn tại và hoạt động của Đảng và trong những điều kiện cụ thể khác nhau của tình hình thế giới trong nước, Đảng ta lấy nhiều tên khác nhau nhưng luôn lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm nền tảng lý luận, làm kim chỉ nam chỉ hoạt động và bản chất không hề thay đổi đó là Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, là đội tiên phong của giai cấp vô sản, đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp vì độc lập và chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

Trong quá trình lãnh đạo Việt Nam, trải qua nhiều thời kỳ, các giai đoạn

---

(1) & (2) : Từ trang 39-42 trích cương sách lược, điều lệ vắn tắt của Đảng và lời kêu gọi nhân dân nhân dịp thành lập Đảng.

(3) & (4) : Hồ Chí Minh toàn tập, xuất bản lần thứ 2, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tập 2, trang 268

cách mạng khác nhau, Người đều nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng. Trước lúc đi xa, điều Người quan tâm trước hết cũng là “ *nói về Đảng* ”.

Tóm lại, ĐCSVN ra đời là một tất yếu khách qua, đáp ứng yêu cầu lịch sử và trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy CMVN tiến lên.

## **II/ BẢN CHẤT GIAI CẤP CỦA ĐCSVN:**

### **1) Bản chất giai cấp công nhân của Đảng:**

Từ việc tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, trước năm 1930, Người đã tiến hành một cuộc đấu tranh kiên trì, gian khổ, trên phạm vi quốc tế cũng như trong nước, truyền bá những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin vào công nhân, nông dân, nhân dân lao động và những người Việt Nam yêu nước, đồng thời tích cực chuẩn bị về mọi mặt để thành lập Đảng Cộng Sản ở Việt Nam. Điều lệ năm 1982 của ĐCSVN ghi rõ “*ĐCSVN ta là đảng của giai cấp công nhân là đội tiên phong, bộ tham mưu chiến đấu có tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân Việt Nam. Đảng đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc*”. Sở dĩ Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân trước hết vì Đảng ta khẳng định và đứng vững trên lập trường tư tưởng của giai cấp công nhân trước hết vì Đảng ta khẳng định và đứng vững trên lập trường tư tưởng của giai cấp công nhân, công nhân mới là giai cấp xã hội tiên tiến nhất, cách mạng nhất. Chúng ta luôn xác định vai trò lãnh đạo cách mạng thuộc về giai cấp công nhân đại diện là ĐCSVN.

Trong tuyên ngôn của ĐCS Mac-Anghen cũng có phân biệt vô sản và người cộng sản :” *Những người cộng sản chỉ khác với những người vô sản trên 2 điểm : một là trong các cuộc đấu tranh của người vô sản thuộc các dân tộc khác nhau, họ đặt tên hàng đầu và bảo vệ những lợi ích không phụ thuộc vào dân tộc và chung cho toàn thể giai cấp vô sản ; hai là trong các giai đoạn khác nhau của cuộc đấu tranh giữa vô sản và tư sản, họ luôn luôn là đại biểu cho lợi ích của toàn bộ phong trào và mục đích trước mắt của tất cả đảng vô sản khác. Tổ chức những người vô sản thành giai cấp, lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giai cấp vô sản giành lấy chính quyền*” <sup>(6)</sup>.

Vận dụng luận điểm đó vào CMVN, Hồ Chí Minh khẳng định là : trong thời đại ngày nay, giai cấp công nhân là giai cấp duy nhất cả độc nhất có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi cuối cùng. Giai cấp nông dân là lực lượng cách mạng to lớn, là đồng minh tin cậy của giai cấp công nhân. Nhưng vì nông dân mang tính chất phân tán, tư hữu nên không thể coi nông dân là lực lượng lãnh đạo cách mạng. Nếu như vậy thì đối với giai cấp công nhân, tại sao Hồ Chí Minh lại coi đó là giai cấp duy nhất và độc nhất có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi cách mạng cuối cùng ? Ta cần khẳng định rằng, giai cấp công nhân có những đặc điểm khác mà giai cấp khác không có được như : giai cấp công nhân là giai cấp tiên tiến nhất đại diện cho phương thức sản xuất mới, tiến bộ nhất, giữ vai trò giai cấp trung tâm của thời đại; thứ hai, giai cấp công nhân có tinh thần cách mạng triệt để; Ba là giai cấp công nhân có ý thức kỷ luật cao; Bốn là giai cấp công

---

(6) CacMac-Anghen : tuyển tập , Nxb Sự thật 1980, tập 1 (6 tập) trang 557-558.

nhân được trang bị vũ khí đấu tranh sắc bén là lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin ; Năm là giai cấp công nhân có tinh thần quốc tế cao.

Chính từ những đặc điểm đó, giai cấp công nhân có đủ khả năng điều kiện để lịch sử trao tặng sứ mạng lịch sử lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi cuối cùng. Ở Việt Nam, giai cấp công nhân tuy còn nhỏ bé nhưng do được sinh ra cùng với sự khai thác thuộc địa, sống cực khổ dưới sự kềm hãm, bóc lột của bọn thực dân, lại có mật thiết với nông dân, ảnh hưởng truyền thống anh hùng bất khuất, sẵn sàng tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin sau cách mạng tháng 10 thành công. Do đó, giai cấp công nhân Việt Nam tuy còn nhỏ bé nhưng hoàn toàn có đủ tư cách đóng vai trò lãnh đạo cách mạng vô sản nước ta.

Tuy nhiên ĐCSVN mang bản chất gian cấp công nhân nhưng cái quyết định bản chất không phải ở thành phần xuất thân mà cơ bản là ở nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin, ở mục tiêu đường lối của Đảng thật sự là vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và vấn đề Đảng nghiêm túc tuân thủ theo những nguyên tắc tổ chức của Đảng kiểu mới. Do đó, Đảng không chỉ kết nạp công nhân ưu tú mà còn kết nạp cả nông dân ưu tú, và những người thuộc các thành phần khác thật hăng hái, giác ngộ được rèn luyện, thử thách, tự nguyện chiến đấu trong hàng ngũ Đảng. Mặt khác, Đảng đặc biệt chú ý đến việc giáo dục, rèn luyện đảng viên, không ngừng nâng cao trình độ Mác-Lênin, nâng cao giác ngộ dân tộc và giác ngộ giai cấp.

## **2) Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam đồng thời còn là Đảng của dân tộc Việt Nam:**

Mục tiêu của ĐCSVN là độc lập dân tộc, dân chủ cho nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội. ĐCSVN gắn liền với giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc Việt Nam. Quyền lợi và hoạt động của Đảng luôn gắn liền với quyền lợi và quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam. Đảng thực hiện quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc Việt Nam cũng chính nhằm thực hiện mục tiêu đó: xóa bỏ bóc lột giai cấp, chống áp bức dân tộc, đưa con người đến cuộc sống ấm no hạnh phúc. Trong cuộc đấu tranh ấy, có giải phóng dân tộc thì mới giải phóng được giai cấp ; ngược lại muốn giải phóng giai cấp thì phải giải phóng dân tộc. Rõ ràng trong thời đại lợi ích giai cấp công nhân và lợi ích dân tộc là hoàn toàn nhất trí.

Trong tác phẩm Đường Kách Mệnh, Hồ Chí Minh cũng khẳng định :*"Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải tuân theo chủ nghĩa ấy...Đảng mà không có chủ nghĩa như không có trí khôn, tàu khong có bàn chỉ nam...Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn, cách mạng nhất là chủ nghĩa Mac-Lênin"*<sup>(7)</sup>.

Với hệ thống lý luận ấy, Đảng hoạch định cương lĩnh đường lối chủ trương, định ra mục tiêu cần đạt tới. Do vậy, tính đúng đắn, tính cách mạng và khoa học là một lý luận mà chính đảng đã chọn là một điều kiện tiên quyết để làm nên thắng lợi của cách mạng.

---

(7) Hồ Chí Minh toàn tập , tập 2 , trang 268.

Sự đúng đắn của đường lối cách mạng của Đảng ngay từ buổi đầu mới hình thành bắt nguồn từ việc Hồ Chí Minh đã quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác-Lênin. Hồ Chí Minh khẳng định :” *Chủ nghĩa Mac-Lênin đã giúp Đảng ta vượt qua những trận thử thách ...Nhờ vậy, Đảng ta không những đã giành được quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước mà còn giữ vững được quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước mà còn giữa vững được quyền lãnh đạo đó trên mọi lĩnh vực và đập tan mọi âm mưu của giai cấp tư sản lòng tranh quyền lãnh đạo cách mạng với Đảng ta* ”<sup>(8)</sup>

Tóm lại, chủ nghĩa Mac-Lênin đã được Hồ Chí Minh khẳng định từ rất sớm là chủ nghĩa chân chính là học thuyết cách mạng khoa học nhất, trên cơ sở đó có thể quan và phương pháp luận khoa học đúng đắn. Vì vậy, ngay từ những ngày đầu mới thành lập Đảng, Hồ Chí Minh và Đảng ta xác định được vấn đề này coi đó là cơ sở lý luận, nền tảng tư tưởng cho hoạt động của Đảng ta.

Trong báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2-1951), Người đã khẳng định :”*Quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của cả dân tộc là một. Chính vì Đảng lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam* “<sup>(9)</sup>.

Trong bài nói chuyện với cán bộ và đảng viên lâu năm vào ngày 9-2-1961, Người lại nói :” *Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc, không thiên tư, thiên vị* “<sup>(10)</sup>.

Quán triệt tư tưởng đó Người báo cáo chính trị của Ban Chấp Hành Trung Ương Khóa VI tại đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của ĐCSVN đã nêu :” *Khẳng định bản chất giai cấp công nhân của Đảng, chúng ta không tách rời Đảng và giai cấp với các tầng lớp nhân dân lao động khác, với toàn thể dân tộc. Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã mang trong mình tính thống nhất giữa các yếu tố giai cấp yếu tố dân tộc. Chính lập trường và lợi ích giai cấp công nhân đòi hỏi trước hết là phải giải phóng dân tộc. Đảng tìm thấy nguồn sức mạnh không chỉ ở giai cấp công nhân mà còn ở các tầng lớp nhân dân lao động. Cũng từ đó, nhân dân lao động và cả dân tộc đã thừa Đảng ta là người lãnh đạo, người đại biểu chân chính cho quyền lợi cơ bản thiết thân của mình* ”<sup>(11)</sup>.

Trong bài nói tại Hội nghị triển khai công tác xây dựng Đảng, tháng 10.1996, sau khi nêu lên kết quả công tác xây dựng Đảng trong 10 năm đổi mới, đồng chí Tổng Bí Thư Đỗ Mười cũng đã nói :” *Những kết quả và thành tựu đó một lần nữa thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, sự kiên định và sự giai cấp nhạy bén sáng tạo của Đảng ta- Đảng của chủ tịch Hồ Chí Minh , Đảng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam* “<sup>(12)</sup> .

---

(8) Hồ Chí Minh :Sđd tập 10, trang 17

(9) Hồ Chí Minh :Sđd tập 6 , trang 175

(10) Hồ Chí Minh :Sđd tập 10 , trang 467

(11) ĐCSVN :Văn kiện ĐHDB toàn quốc lần VII, Nxb .Sự thật, Hà Nội 1991, trang 128

(12) Tạp chí cộng sản , số 3, tháng 2-1997, trang 6.

**Phần II:**

**QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH  
VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG**

**I/ CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG  
CỘNG SẢN VIỆT NAM:**

Từ khi ra đi (1911) tìm đường cứu nước đến năm 1920, Hồ Chí Minh đã tiếp cận tài liệu sơ khảo lần 1 của Lênin những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa, Người nói : *“...Tôi mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồn mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đầy, đau khổ ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng cho chúng ta !”* <sup>(13)</sup>. Người có cảm giác sâu sắc là Lênin vừa trao cho Người bí quyết dẫn đến thành công cách mạng. Từ đó, Người tìm những tác phẩm của Lênin để học tập và hoàn toàn tin theo Lênin. Điều mà Người tìm kiếm mơ ước với tất nhiệt tình yêu nước sôi nổi của mình đã hiện ra sáng tỏ trước mắt Người. Cũng từ đó, Nguyễn Ái Quốc đã ra sức đấu tranh không mệt mỏi nhằm gắn chặt cuộc đời cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc với các cuộc cách mạng vô sản ở các đế quốc thực hiện khẩu hiệu chiến lược của Lênin : *“ Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại ! ”*; Sở dĩ Hồ Chí Minh tin vào chủ nghĩa Mac-Lênin và truyền bá chủ nghĩa Mac-Lênin , lấy đó làm nền tảng và kim chỉ nam cho hành động là vì chủ nghĩa Mac-Lênin là học thuyết khoa học duy nhất trong thời đại ngày nay, là đỉnh cao trí tuệ loài người, là lý luận soi đường cho cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Hồ Chí Minh nói: *“ Chủ nghĩa Mác-Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái cảm nang thần kỳ, không những là kim chỉ nam mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản ”* <sup>(14)</sup>.

**II/ ĐCSVN ra đời là kết quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin,  
phong trào công nhân và phong trào yêu nước:**

Theo qui luật hình thành của Đảng đó là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mac-Lênin với phong trào công nhân. Lênin viết : *“ Trong tất cả các nước, chỉ có sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội với phong trào công nhân mới xây dựng được một cơ sở vững chắc cho cả hai. Nhưng trong mỗi nước, sự kết hợp ấy lại là một sản phẩm của lịch sử, lại được thực hiện bằng con đường đặc biệt, tùy theo điều kiện không gian và thời gian ”* <sup>(15)</sup>.

Vậy nhìn lại tình hình nước ta đã có đủ những điều kiện chín muồi cho việc thành lập Đảng chưa và con đường thành lập Đảng thì phải như thế nào ?

Nước ta lúc bấy giờ nửa thuộc địa nửa phong kiến, con đường cách mạng Việt Nam (VN) là đi từ cách mạng dân tộc dân chủ tiến lên CMXHCN, phong trào

---

(13) Mai Văn Bộ – Con đường vạn dặm của Hồ Chí Minh, Nxb trẻ trang 2

(14) Hồ Chí Minh\_Tuyển tập\_NXB Sự thật -1960, trang 794

(15) V.I Lênin\_Toàn tập , NXB Tiến bộ , Matxcova 1976, tập 4 trang 471.

trong nước giải phóng dân tộc thì rộng rãi sôi nổi, còn giai cấp công nhân thì mới hình thành, phong trào công nhân còn non yếu, do vậy phải dựa vào cả phong trào công nhân và phong trào yêu nước trong quá trình thành lập Đảng.

Tình hình VN lúc bấy giờ chưa cho phép thành lập ngay một ĐCS mà phải chuẩn bị từng bước. Trước hết phải truyền bá chủ nghĩa Mac-Lênin để giai cấp công nhân VN dần ý thức được trách nhiệm giai cấp và trách nhiệm dân tộc của mình và trở thành một lực lượng tự giác. Đồng thời phải truyền bá đường lối cách mạng mới vào VN, nâng cao trình độ lý luận chính trị cho các phần tử hăng hái yêu nước và còn bế tắc về đường lối.

Trong báo cáo gửi Quốc tế Cộng Sản, ngày 18.2.1930 và ngày 5.3.1930 Người đã nêu : “ *Hội An Nam thanh niên cách mạng do chúng tôi tổ chức từ 1925. Có thể nói rằng, nó là quả trứng, mà từ đó nở ra con chim non cộng sản (Đảng Cộng Sản)* “<sup>(16)</sup> và “ *Trong tư tưởng của những người đứng ra tổ chức thì hội này sẽ là cơ sở cho một đảng lớn hơn và tương lai đã chứng đó* “<sup>(17)</sup>.

Nhận thức và vận dụng đúng quy luật về sự ra đời ĐCSVN để hướng tới thành lập Đảng, thực sự là 1 sự sáng tạo thể hiện quá trình phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như của thể hệ cộng sản VN là chủ nghĩa yêu nước đến với chủ nghĩa Lênin, chủ nghĩa quốc tế vô sản, từ giác ngộ dân tộc phát triển đến giác ngộ giai cấp và kết hợp chúng trên nền tảng chủ nghĩa Mac-Lênin. Nhận thức về vấn đề này cũng có ý nghĩa rất to lớn trong sự nghiệp xây dựng đảng, trong giáo dục, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị của đảng viên ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp ngày càng phát triển, đặc biệt nó có ý nghĩa quan trọng đến những nước có hoàn cảnh tương đối giống Việt Nam.

### **III/ Một số quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh (nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng):**

ĐCSVN trở thành Đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng VN từ 1930 đến nay. Ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, nông nghiệp lạc hậu như nước ta lúc bấy giờ thành phần đảng viên đại bộ phận là nông dân, tiểu tư sản, trình độ lý luận, trình độ văn hóa thấp, kinh nghiệm đấu tranh, nhất là kinh nghiệm lãnh đạo xây dựng xã hội còn hạn chế. Do đó, phải không ngừng xây dựng đảng, rèn luyện đảng theo chuẩn mực của một đảng kiểu mới, một đảng Mac-Lênin chân chính, trong sạch, vững mạnh. Để xây dựng Đảng đáp ứng yêu cầu của từng giai đoạn cách mạng, nâng cao mình lên ngang tầm với nhiệm vụ, Người thường xuyên nhấn mạnh vấn đề chỉnh đốn Đảng và đặc biệt là trong di chúc, người ta chỉ rằng : “*Việc cần làm trước tiên là chỉnh đốn Đảng* “<sup>(18)</sup> tức là làm cho Đảng trong sạch vững mạnh bằng cách tuân thủ và vận dụng những nguyên tắc và sinh hoạt của một đảng Mac-Lênin.

---

(16) Hồ Chí Minh, Sđd, tập 3, trang 3.

(17) Hồ Chí Minh, Sđd, tập 3, trang 35



**1) Nguyên tắc tập trung dân chủ:**

Tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng ta. Đảng ta là một ĐCS ở một nước nông nghiệp lạc hậu dưới sự thống trị của chế độ thực dân phong kiến, nhân dân ta không hề có một chút quyền dân chủ nào, dù là dân chủ tư sản, dân chủ tối thiểu của con người. Đồng thời, môi trường và điều kiện xã hội nông nghiệp lạc hậu, giao thông chưa phát triển, tính chất phân tán, cát cứ nặng nề có tác động rất lớn đến tính cách người đảng viên : vừa không quen với lối sống và phong cách dân chủ, vừa không quen với yêu cầu tập trung thống nhất của Đảng.

Theo Hồ Chí Minh, dân chủ và tập trung có quan hệ gắn bó và thống nhất với nhau. Tập trung có ý nghĩa là thống nhất ý chí và hành động. Nó hoàn toàn khác với tập trung quan liêu chuyên quyền độc đoán bởi vì tập trung dựa trên cơ sở dân chủ. Còn về dân chủ, thật chất là quyền làm chủ của người đối với người. Đảng viên có quyền tham gia thảo luận mọi công việc của Đảng có quyền biểu quyết, phát huy tính năng động sáng tạo của Đảng viên. Dân chủ phải có lãnh đạo, phải có tổ chức, có mục đích đi đôi với vấn đề tăng cường kỷ luật, chấp hành luật pháp, hướng đến tập trung là sự thống nhất ý chí. Hai mặt này có mối quan hệ mật thiết, không tách rời nhau, là tiền đề của nhau.

Dân chủ là cơ sở để đảm bảo cho tập trung đúng với ý nghĩa đích thực của nó. Nhờ có mặt dân chủ mà nó không chuyển sang mặt tập trung quan liêu chuyên chế độc đoán. Hồ Chí Minh cho rằng *“dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân”* (19).

Mặt tập trung dân chủ là điều kiện tiền đề của mặt dân chủ, làm dân chủ phát huy định hướng đến tập trung. Nhờ mặt tập trung mà nó không dẫn đến dân chủ cực đoan, vô chính phủ, tự do tùy tiện, phán đoán. Hồ Chí Minh lý giải, vì Đảng là một tổ chức chiến đấu chặt chẽ : *“Đảng ta tuy nhiều người nhưng khi tiến hành thì chỉ một người”* (20). Phải thống nhất tư tưởng, tổ chức hành động. Do đó, thiếu số phải phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, tất cả đảng viên phải chấp hành vô điều kiện nghị quyết của đảng.

**2) Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách:**

Đây là nguyên tắc lãnh đạo của đảng, Người nói : *“Tập thể lãnh đạo là dân chủ, có các nhân phụ trách là tập trung”*. Tập thể lãnh đạo có cá nhân phụ trách tức là dân chủ tập trung. Khi quyết định một vấn đề nào có sự vận động trí tuệ của nhiều tập thể nhiều người, bởi một vấn đề có nhiều mặt, một người dù khôn ngoan cũng không trông thấy và xem xét hết được nhiều mặt. Người thấy mặt này, người thấy mặt khác rồi sẽ thấy được mọi mặt, mọi vấn đề, sẽ khỏi mất sai lầm. Cũng giống như *“khôn bầy hơn khôn độc”*.

Vì sao cá nhân phụ trách ? Người chỉ rõ là khi hoạch định một việc gì đó xong cần giao cho một người hay một nhóm người phụ trách. Như vậy mới có chuyên trách, tránh được thói ỷ vào người khác, vào tập thể. Không có cá nhân phụ trách cũng giống như *“Nhiều sãi không ai đóng cửa chùa”* hay *“cha chung không ai khóc”*. Nhưng Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ việc quan trọng mới cần tới tập thể chứ không phải chuyện vụn vặt cũng đưa ra tập thể giải quyết.

---

(18) Hồ Chí Minh , Sdd, tập 12, trang 503.

(19) Hồ Chí Minh toàn tập ,NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội , 1995 , tập 8, trang 279

(20) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 5, trang 533.

### **3) Tự phê bình và phê bình:**

Hồ Chí Minh cho rằng con người ai cũng có những khuyết điểm, chỉ khác nhau là ở nặng hay nhẹ thôi. Cho nên, Người chỉ rằng : “ *Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình* “ <sup>(21)</sup>.

Trước tiên phải tự phê bình để thấy rõ mình và người khác thấy rõ mình hơn cốt để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để có thể tốt hơn.

Người xem tự phê bình và phê bình không chỉ là vũ khí xây dựng nội bộ mà còn là nghệ thuật. Cách phê bình, theo Hồ Chí Minh cũng phải thành thắm đượm lòng nhân ái, Người phê phán thái độ “ *sợ phê bình* “, “ *nể nang không phê bình* “ và đặc biệt là phê phán thái độ phê bình để nói xấu, chửi rủa, công kích ...

Tuy nhiên vấn đề đặt ra là tự giác phê bình và phê bình liên quan đến sự đoàn kết trong Đảng, Người đã từng nói : “ *Đoàn kết là truyền thống cực kỳ quan trọng của Đảng và nhân dân ta* “. Các đồng chí từ trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con người của mình “.

Trong Đảng, thực hiện dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết thống nhất của Đảng, phải có tình đồng chí thương yêu nhau. Do vậy mục đích của tự phê bình và phê bình là nhằm làm tăng cường sức mạnh của tình đoàn kết ở trong Đảng ta và Người cho rằng : “ *Muốn đoàn kết chặt chẽ là phải thật thà phê tự phê bình, thành khẩn phê bình đồng chí và những người xung quanh; phê bình, tự phê bình để cùng nhau tiến bộ, để đi đến càng đoàn kết. Đoàn kết, phê bình, tự phê bình thật thà để đi đến đoàn kết hơn nữa* “ <sup>(22)</sup>

### **4) Vấn đề tư cách cán bộ đảng viên :**

Đảng viên là tế bào của Đảng hợp thành Đảng, tế bào trong sạch vững mạnh thì Đảng có một cơ thể khỏe mạnh. Do vậy Hồ Chí Minh luôn coi trọng vấn đề tư cách Đảng viên và vấn đề cán bộ, Người cho rằng : “ *Muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém* “, Người coi “ *cán bộ là cái gốc của mọi công việc* “.

Khi Đảng ta thực sự trở thành Đảng cầm quyền, Người ra có tầm nhìn xa trước một hoàn cảnh mới về người cán bộ đảng viên dễ bị biến chất nên Người luôn nhắc nhở phải rèn luyện đạo đức cách mạng.

Yêu cầu đối với cán bộ theo Hồ Chí Minh :

+ Về đạo đức người đảng viên, Hồ Chí Minh vạch rõ : “ *Có những người trong lúc đấu tranh thì hăng hái trung thành, không sợ nguy hiểm, cực khổ, không sợ quân địch, nghĩa là có công với cách mạng song đến khi có ít nhiều quyền hạn trong tay thì dâm ra kêu ngạo, xa xỉ, phạm vào tham ô, lãng phí quan liêu, không tự giác, mà biến thành người có tội với cách mạng* “ <sup>(23)</sup>

Bởi thế yêu cầu đầu tiên cần phải có của người cán bộ chính là đạo đức Cách Mạng.

---

(21) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 5, trang 262

(22) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 8, trang 381

(23) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 6, trang 494

+ Ngoài việc nhấn mạnh đạo đức là gốc của người cách mạng, Hồ Chí Minh cũng không coi nhẹ tài năng, Người yêu cầu phải có năng lực lãnh đạo vì “*không thể lãnh đạo chung chung được* “. Bên cạnh đó phải có trí tuệ, trình độ chuyên môn và nghiệp vụ giỏi vì nghề nào cũng phải học, phải thông thạo.

Về công tác cán bộ:

+ Phải khéo léo dùng cán bộ, Người dạy : “*Người đời ai cũng có chỗ hay chỗ dở. Ta phải dùng chỗ hay của người và giúp chữa chỗ dở* “<sup>(24)</sup> và phê phán “*không biết tùy tài mà dùng người...Thợ rèn thì bảo đi đóng tủ, thợ mộc thì bảo đi rèn dao. Thành thử cả hai người đều lúng túng. Nếu biết tùy tài mà dùng người thì cả hai đều thành công* “<sup>(25)</sup>. Khéo mà dùng cán bộ còn ở chỗ giải quyết quan hệ giữa cán bộ trẻ và cán bộ già. Phải bố trí sao để hai loại cán bộ này có thể đoàn kết, bổ sung, giúp nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ.

+ Phải biết cân nhắc và chú ý bồi dưỡng khuyến khích cán bộ. Người nhắc : “*Đề bạt rồi phải theo dõi bồi dưỡng, giúp cán bộ hoàn thành nhiệm vụ, cất nhắc cán bộ phải hết sức tránh lối già gạo* “<sup>(26)</sup>. Nghĩa là trước kia cất nhắc không xem kỹ, khi cất nhắc rồi không giúp đỡ họ, khi họ sai lầm thì đẩy họ xuống, chờ lúc họ làm khá lại cất nhắc lên. Người kết luận : “*Một cán bộ bị nhắc lên thả xuống ba lần như thế là hỏng cả đời* “<sup>(27)</sup>.

+ Muốn thức tỉnh cả dân tộc, phải thức tỉnh thanh niên, trong thư gửi thanh niên, người viết : “*Thanh niên là người chỉ ra tương lai của nước ta. Nhà nước thịnh hay suy yếu hay mạnh một phần lớn là các thanh niên* “<sup>(28)</sup>. Điều đó chứng tỏ, với tầm nhìn chiến lược, Người luôn chú ý chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng đời sau bởi theo Người theo luật tự nhiên, già thì phải yếu, yếu thì phải chết. Nếu không có cán bộ mới thế vào thì ai gánh vác công việc của Đảng.

### **5) Hồ Chí Minh luôn luôn chú ý vấn đề tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân :**

Đây là một nội dung chủ yếu nhằm hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân ai làm chủ. Người cho rằng : “*Phải liên hệ chặt chẽ với quần chúng, đi sâu vào trong lòng quần chúng, lắng nghe ý kiến và tiếp thu kinh nghiệm sáng tạo của quần chúng, luôn luôn giữ vững ý thức tổ chức kỷ luật, giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, giữ vững cuộc sống lành mạnh lương thiện, không bị lối sống xa hoa đồi trụy cám dỗ* “.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ : Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng Cách mạng là sự nghiệp của chúng. Nước phải lấy dân làm gốc, gốc có vững cây mới bền, xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân.

Tóm lại, với kinh nghiệm, tri thức uyên bác, Hồ Chí Minh đã nêu ra những nguyên tắc cơ bản trong phương thức lãnh đạo của Đảng cũng như của người cán bộ. Kho tàng hiểu biết này hết sức quý giá đối với sự nghiệp tu dưỡng, rèn luyện năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của cán bộ Đảng viên. Đồng thời, đây cũng là cơ sở lý luận cho cuộc đổi mới và hoàn thiện phương thức lãnh đạo của đảng ta trong sự nghiệp đổi mới hiện nay.

---

(24) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 5, trang 72

(25) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 5, trang 274

(26) & (27) Hồ Chí Minh, Sdd, tập 6, trang 282

**Phần III :**

**CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG  
TRONG NHỮNG NĂM TỚI**

Toàn Đảng tiếp tục thực hiện các nghị quyết về xây dựng Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương sáu (lần 2) khóa VIII tập trung làm tốt những công tác quan trọng sau đây:

**1. Giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân**

- Toàn Đảng nghiêm túc học tập chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thực hiện đúng quy định về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng. Học tập để càng tin tưởng và kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta; độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu không thay đổi của Đảng và nhân dân ta; từ đó ra sức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ do đại hội IX đề ra. Chống lối học chỉ cốt lấy bằng cấp.

- Mỗi cấp ủy, mỗi chi bộ có kế hoạch định kỳ kiểm điểm việc thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống tư tưởng cơ hội thực dụng.

+ Đưa việc tự phê bình và phê bình thành nền nếp thường xuyên và theo định kỳ trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt đảng để kịp thời phát huy ưu điểm, ngăn chặn và khắc phục những tư tưởng , việc làm lệch lạc, sai trái; giải quyết những vướng mắc trong nội bộ và với nhân dân. Tự phê bình và phê bình phải tiến hành nghiêm túc, có hiệu quả; không qua loa, chiếu lệ, hình thức. Chú trọng vận động nhân dân góp ý kiến phê bình cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường giáo dục, rèn luyện đảng viên:

+ Đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, làm sạch đội ngũ đảng viên. Xử lý nghiêm cả những trường hợp tồn đọng và những trường hợp mới phát sinh. Thực hiện có kết quả việc kê khai nhà đất theo hướng dẫn, quy định của Chính phủ...

+ Các cấp ủy và chi bộ đảng tổ chức, hướng dẫn và kiểm tra đảng viên học tập, không ngừng nâng cao trình độ chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu.

+ Mọi đảng viên phải chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thi hành kỷ luật nghiêm khắc nghiêm khắc mọi vi phạm về nguyên tắc, nhất là đối với những vấn đề về quan điểm, đường lối, chủ trương chính sách của Đảng. Trong các hoạt động kinh tế, đảng viên phải chấp hành đúng pháp luật của Nhà nước và các quy định của Đảng, giữ gìn bản chất người đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Kết hợp chặt chẽ công tác giáo dục chính trị, đạo đức với công tác tổ chức, cán bộ.
- + Ở những cơ quan, đơn vị để xảy ra những biểu hiện không chấp hành nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm trì trệ, mất đoàn kết nội bộ... phải kịp thời kiện toàn tổ chức và cán bộ, trước hết bố trí người đứng đầu tổ chức đảng và cơ quan chính quyền hoặc cơ quan quản lý cùng cấp. Một môi trường tổ về chính trị đối với đảng viên đạt được hiệu quả cao.
- + Cũng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan kiểm tra đảng, thanh tra nhà nước và thanh tra nhân dân, góp phần chủ động phòng ngừa các sai phạm; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức đảng cán bộ đảng viên trung thực, hoàn thành tốt nhiệm vụ; xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng và pháp luật của Nhà nước.
- + Tiếp tục coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững trong sạch về chính trị trong đội ngũ của Đảng, trước hết trong cấp uỷ các cấp.
- Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận nhằm đạt được các yêu cầu :
  - + Từng bước cụ thể hóa, bổ sung, phát triển đường lối chính sách của Đảng.
  - + Đấu tranh với những khuynh hướng tư tưởng sai trái.

Từ đó góp phần tăng cường sự thống nhất tư tưởng và hành động trong Đảng; tạo cơ sở khoa học giúp Đảng và Nhà nước có những quyết định lãnh đạo, quản lý đúng đắn.

## **2. Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ:**

- Mục tiêu : xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo và quản lý ở các cấp, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, trong sạch về lối sống, có trí tuệ, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, gắn bó với nhân dân.
- Chủ trương và biện pháp cần tập trung thực hiện:
  - + Có cơ chế và chính sách phát hiện, tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng cán bộ; trọng dụng những người có đức, có tài.
  - + Thực hiện đúng đắn nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác cán bộ.
  - + Làm tốt công tác quy hoạch và tạo nguồn cán bộ cho cả trước mắt và lâu dài.
  - + Đánh giá và sử dụng đúng cán bộ trên cơ sở :
    - Căn cứ tiêu chuẩn cán bộ, lấy hiệu quả công tác thực tế và sự tín nhiệm của nhân dân làm thước đo chủ yếu.
    - Có phương pháp khoa học, khách quan, công tâm trong việc đánh giá cán bộ.
    - Bảo đảm quy trình chặt chẽ, phát huy dân chủ, dựa vào tập thể và nhân dân để tuyển chọn cán bộ.

- + Đổi mới, trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý trên cơ sở kết hợp các độ tuổi, bảo đảm tính liên tục, kế thừa và phát triển.
- + Thực luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý theo quy hoạch ở các ngành và địa phương. Cán bộ chủ chốt từ cấp huyện trở lên giữ một chức vụ lãnh đạo ở một đơn vị không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp. Khắc phục tư tưởng cục bộ, khép kín cản trở việc thực hiện luân chuyển cán bộ.
- + Xây dựng, chỉnh đốn hệ thống các học viện, trường và trung tâm chính trị đạt yêu cầu :
  - Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo bồi dưỡng cán bộ, trước hết, đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp.
  - Chống các biểu hiện tiêu cực trong giảng dạy và học tập.
  - Từ nay đến năm 2005, phần lớn cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ cấp huyện trở lên học xong chương trình cao cấp về lý luận chính trị và có trình độ đại học về một chuyên ngành nhất định.

### **3. Xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng**

- Yêu cầu:
  - + Tất cả các đảng bộ, chi bộ ở cơ sở đều nắm vững và thực hiện đúng chức năng là hạt nhân lãnh đạo chính trị đối với các tổ chức là hạt nhân lãnh đạo chính trị đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế, sự nghiệp, các mặt công tác và các tầng lớp nhân dân ở cơ sở.
  - + Nâng cao tính chiến đấu, khắc phục tình trạng thụ động, ỷ lại, buông lỏng vai trò lãnh đạo.
- Chủ trương và biện pháp cần thực hiện tốt:
  - + Cấp ủy cấp trên tập trung chỉ đạo củng cố các đảng bộ, chi bộ yếu kém, kịp thời kiện toàn cấp ủy và tăng cường cán bộ ở những nơi có nhiều khó khăn, nội bộ mất đoàn kết.
  - + Nâng cao chất lượng sản sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ.
  - + Phân công, hướng dẫn, kiểm tra đảng viên chấp hành nhiệm vụ, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu; giữ mối liên hệ mật thiết với quần chúng nơi công tác, với chi bộ và nhân dân nơi cư trú.
  - + Phát triển đảng viên theo đúng tiêu chuẩn quy định, coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng. Chú ý những người ưu tú trong công nhân, trí thức, lao động thuộc thành phần kinh tế, đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, những nơi còn ít hoặc chưa có đảng viên.
  - + Đổi mới việc phân tích, đánh giá chất lượng các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Có những tiêu chí để đánh giá đúng thực chất; khắc phục tình trạng đánh giá nể nang, dễ dãi, chạy theo thành tích.

### **4. Kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.**

Đại hội IX yêu cầu thực hiện có kết quả một số việc quan trọng và cần thiết dưới đây:

- Phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng
  - + Từ sinh hoạt chi bộ đến sinh hoạt cấp uỷ các cấp, trong các cán bộ và trong việc đề ra đường lối, chủ trương, nhiệm vụ của Đảng, phải dân chủ thảo luận để các quyết định thực sự là sản phẩm kết tinh trí tuệ của tập thể đảng viên, cấp uỷ viên.
  - + Đảng viên có quyền bảo lưu ý kiến nhưng phải nói và làm theo nghị quyết của Đảng.
  - + Chống dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan hoặc lợi dụng dân chủ để mưu cầu lợi ích riêng, cục bộ, bản vị.

- Từng đảng bộ giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong tập thể lãnh đạo

Đối với những cấp uỷ, tổ chức đảng mất đoàn kết nội bộ, cấp uỷ cấp trên phải chỉ đạo kiểm điểm làm rõ đúng sai, xử lý nghiêm những người có khuyết điểm, kiện toàn tổ chức cán bộ; nơi không có khả năng khắc phục khuyết điểm thì giải tán về tổ chức, lập tổ chức mới theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo và tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.
  - + Đảng lãnh đạo Nhà nước thông qua việc đề ra đường lối, chủ trương, các chính sách lớn, định hướng cho sự phát triển và kiểm tra tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.
  - + Tập thể cấp uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn thảo luận dân chủ, biểu quyết và ra nghị quyết theo đa số những vấn đề quan trọng về đường lối, chủ trương, chính sách về tổ chức, cán bộ.
  - + Đi đôi với tăng cường chế độ lãnh đạo tập thể cần phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân.
- Kiện toàn hệ thống tổ chức của Đảng.
  - + Kiện toàn hệ thống tổ chức đảng gắn với cải cách, đổi mới tổ chức, bộ máy của các cơ quan nhà nước và các đoàn thể chính trị – xã hội.
  - + Sắp xếp tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các ban, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ khối theo tinh thần Nghị quyết trung ương 7 (khóa VIII).
  - + Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đảng viên, cấp uỷ viên hoạt động trong các cơ quan nhà nước.
  - + Tiếp tục thực hiện chủ trương cấp uỷ giới thiệu bí thư cấp hoặc phó bí thư cấp uỷ để được bầu vào Hội đồng nhân dân và làm chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng cấp.
- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo công tác vận động nhân dân.
  - + Có chương trình công tác ở cơ sở, trực tiếp gặp gỡ và đối thoại với đảng viên và nhân dân.
  - + Định kỳ làm việc với ban chấp hành các đoàn thể, tôn trọng và phát huy vai trò các đoàn thể. Đặc biệt, chăm lo xây dựng Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh để làm tốt vai trò đội quân xung kích và lực lượng dự bị, kế tục sự nghiệp của Đảng.
- Lãnh đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của Đảng. Nhà nước và các đoàn thể nhân dân.

- + Đổi mới và tăng cường công tác thanh tra của các cơ quan hành pháp.
- + Phát huy vai trò giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân theo đúng chức năng và thẩm quyền của các cơ quan đoàn thể đó.
- + Tăng cường công tác kiểm tra của các cấp uỷ, của uỷ ban kiểm tra các cấp, tập trung vào các nội dung chủ yếu sau đây :
  - Chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc.
  - củng cố đoàn kết nội bộ.
  - Giáo dục, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.



# KẾT LUẬN

Toàn bộ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về ĐCSVN đã được Đảng ta quán triệt và tận dụng trong quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Tầm nhìn sâu sắc mang tính thời đại của Hồ Chí Minh có giá trị thực tiễn lớn lao từ khi Đảng ta ra đời đến ngày nay.

Thời kỳ đấu tranh giành độc lập trước năm 1945, nhờ sự chỉ dẫn của Người, Đảng ta sớm xây dựng và chuẩn bị lực lượng, dù có phải đốt cháy dãy Trường Sơn cũng phải giành độc cho được và khi thời cơ đến Đảng ta đã giành được thắng lợi to lớn. Cách mạng tháng 8 thành công là thắng lợi vĩ đại có được là nhờ quan điểm đúng đắn và sáng tạo của Hồ Chí Minh, bởi quan điểm chính thống thời đó cho rằng cách mạng ở chính quốc thì Người chỉ ra : cách mạng ở các nước thuộc địa có thể giành thắng lợi trước cách mạng chính quốc và tạo điều kiện cho cách mạng ở chính quốc phát triển. Giai cấp công nhân và nhân dân các nước thuộc địa phải chủ động đứng lên lấy sức ta mà giải phóng cho ta.

Ở những năm của thập niên 50-60, trong bối cảnh quốc tế phức tạp, Đảng ta đã đi đến sự lựa chọn đúng đắn, vừa giữ hòa bình vừa đẩy mạnh cách mạng đã đưa cách mạng nước ta đến thắng lợi vào 30.4.1975 trong đó Đảng ra lãnh đạo cuộc kháng chiến đánh đổ chủ nghĩa đế quốc Mỹ thắng lợi vẻ vang và oanh liệt.

Khi nước ta độc lập hoàn toàn, giang sơn thu về một mối thì phải đứng trước 1 thử thách to lớn có thể làm xao động con đường của Đảng ta đã lựa chọn. Đó là chế độ xã hội chủ nghĩa Liên Xô và các nước Đông Âu tan rã. Nhưng Đảng ta cùng với nhân dân vẫn kiên định con đường đã lựa chọn : Độc lập dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Sự kiên định đó là một trong những thành quả quan trọng của công tác xây dựng chính đốn Đảng trong những năm qua.

Hiện nay, nhân dân chúng ta cũng đứng trước một bước ngoặt chiến lược cực kỳ quan trọng. Vì vậy, nhân dân đòi hỏi cuộc vận động xây dựng chính đốn đảng phải có kết quả để Đảng đủ sức gánh vác sứ mệnh lịch sử vì dân, vì nước đã định ra từ cương lĩnh 1930 và cương lĩnh 1991.

Trong dự thảo báo cáo chính trị trình đại hội IX của Đảng cũng nêu rõ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng VN, xây dựng chính đốn Đảng , nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng là nội dung có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về ĐCSVN từ khi thành lập Đảng cho đến nay vẫn còn có giá trị lớn lao mà Đảng ta phải quán triệt vận dụng trong thời kỳ xây dựng và đổi mới đất nước.

## ***TÀI LIỆU THAM KHẢO***

- 1) Phó tiến sĩ Nguyễn Khánh Bất – Những bài giảng về môn học tư tưởng Hồ Chí Minh, Nxb .Chính trị quốc gia-Hà Nội 1998
- 2) Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia
- 3) Giáo trình lịch sử ĐCSVN tập 1 và 2 – Nxb. Sách giáo khoa Mác-LêNin
- 4) Mai Văn Bộ –Con đường vạn dặm của Hồ Chí Minh – Nxb trẻ-2000
- 5) Hồ Thanh Khôi – Hỏi đáp về Đảng , tính chất của giai cấp công nhân của Đảng, Nxb tp Hồ Chí Minh- 1993
- 6) Tạp chí cộng sản – số 4 tháng 2/2000 ; số 15 tháng 8/2000
- 7) Nguyễn Thế Thắng – Góp phần tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh –Nxb Lao động -2000
- 8) Hồ Chí Minh toàn tập , Nxb Chính trị quốc gia , Hà Nội , 1993.